VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM VẬT LIỆU HỮU CƠ & HÓA PHẨM XÂY DỰNG
VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM) - MINISTRY OF CONSTRUCTION (MOC)
CENTRE FOR ORGANIC MATERIALS &CONSTRUCTION CHEMICALS (COMCC)
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): 024.38582912; Fax: 024.38581112; Website: http://vibm.vn/; E-mail: ttvlhc@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - TEST REPORT

Số (No): 1200 /VLXD- VLHC

1.Cơ quan gửi mẫu *(Client)*: VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN – VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
- Đơn vị sản xuất : CÔNG TY TNHH KNAUF VIỆT NAM

2. Loại mẫu *(Kind of sample)*: **Hệ khung vách Suprawall 76**
3. Số lượng *(Quantities)*: 01
4. Số phiếu Trung tâm (*Cen.No)*:1133 /KHTN
5. Ngày nhận mẫu *(Date of received)*: 14/ 3/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

TT *(No)*	Thông số mẫu đo *(Parameters of the sample)*	Kết quả *(Results)*						
		Chiều rộng *(Width)*, mm	Chiều cao *(Height)*, mm	Độ dày *(Thickness)*, mm	Độ thẳng *(Straightness)*		Giới hạn chảy *(Yeild strength),MPa*	Độ giãn dài khi đứt *(Elongation at break),%*
					Độ cong đứng *(Bow)*	Độ cong ngang *(Camber)*		
Mức yêu cầu theo ASTM C645-18 và TCCS 01:2022 - KG, ASTM A1003-15, mác ST275H		**76± 0,79**	**35± 1,00**	**0,50± 0,04**	**≤ 0,79 mm/305mm**		**≥ 275**	**≥ 10**
1	Khung vách Suprawall đứng 76	76,08	35,16	0,50	0,22	0,31	298	24
Mức yêu cầu theo ASTM C645-18 và TCCS 01:2022 - KG, ASTM A1003-15, mác ST275H		**78 -0/+3.18**	**30± 1**	**0,50± 0,04**	**≤ 0,79 mm/305mm**		**≥ 275**	**≥ 10**
2	Khung vách Suprawall nằm 76	78,12	30,20	0,50	0,12	0,18	299	25
Phương pháp thử *(Test methods)*:		ASTM C645-18					ASTM A370-12	

Kết luận: *- Dung sai kích thước và độ thẳng các mẫu đạt mức thử nghiệm đạt mức yêu cầu theo ASTM C645-18.*
- Chỉ tiêu về tính chất kéo các mẫu đạt mức yêu cầu theo ASTM A1003-15, mác ST275H.

Hà Nội, ngày 22 tháng 2 năm 2023

Viện Vật liệu xây dựng
VIBM

PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huynh

Cán bộ thử nghiệm *(Test by)*: Thắng, Đức
TT. VLHC&HPXD
COMCC

Trịnh Thị Hằng

Ghi chú *(Note)*:
- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. *(Characteristics and methods were tested according to client's request).*
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. *(Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).*
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. *(This test report not be reproduced, except in full).*

VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM VẬT LIỆU HỮU CƠ & HÓA PHẨM XÂY DỰNG
VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM) - MINISTRY OF CONSTRUCTION (MOC)
CENTRE FOR ORGANIC MATERIALS &CONSTRUCTION CHEMICALS (COMCC)
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): 024.38582912; Fax: 024.38581112; Website: http://vibm.vn/; E-mail: ttvlhc@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số *(No)*: 1201 /VLXD- VLHC

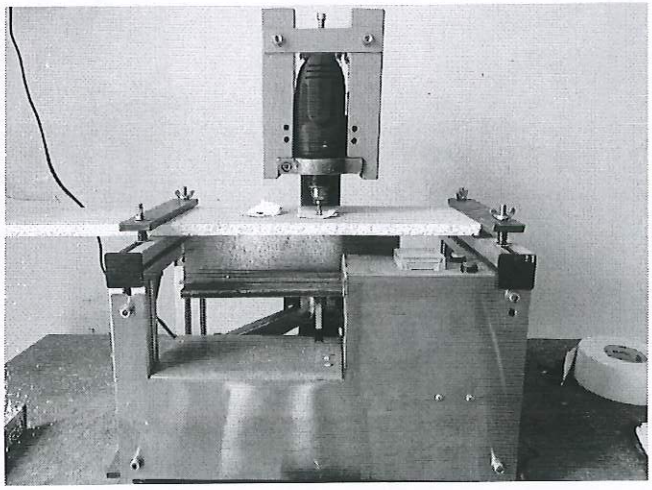
1.Cơ quan gửi mẫu *(Client)*: VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN – VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
- Đơn vị sản xuất : CÔNG TY TNHH KNAUF VIỆT NAM

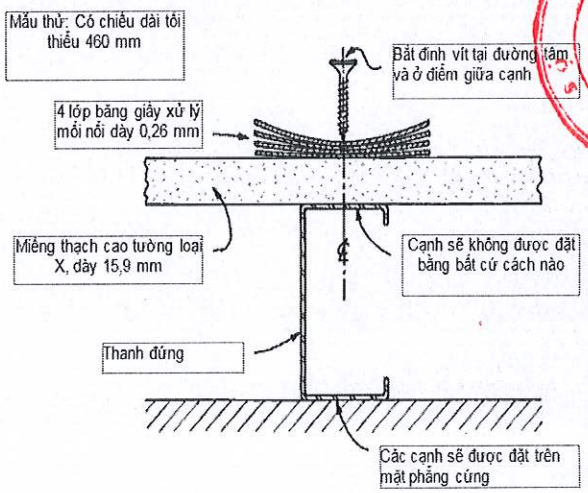
2. Loại mẫu *(Kind of sample)*: **Hệ khung vách Suprawall đứng 76**
3. Số lượng *(Quantities)*: 01
4. Số phiếu Trung tâm (*Cen.No)*:1133 /KHTN
5. Ngày nhận mẫu *(Date of received)*: 14/ 3/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

A. Vật liệu và thông số thử nghiệm *(Material and Parameters)*

- Mẫu thử bao gồm 5 đoạn thanh vách đứng Suprawall đứng 76 – dài x rộng x cao x dày: 460 x 76 x 35 x 0,50 mm
- 5 miếng thạch cao tường loại X đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 8259: 2017 - dài x rộng x dày: 450 x 150 x 15,9 mm.
- 5 đinh vít loại S đáp ứng tiêu chuẩn ASTM C1002, dài tối thiểu 25,4 mm.
- Băng giấy xử lý mối nối đáp ứng tiêu chuẩn ASTM C475.
- Máy bắn vít có tốc độ 4000 vòng/ phút.
- Tổng trọng lượng đâm xuyên: 112,2 N
- Phương pháp thử (*Test method*): ASTM C645-18 -Thanh trong khung thép không chịu lực - Yêu cầu kỹ thuật *(Standard specification for nonstructural steel framing members)*
- Sơ đồ thử nghiệm độ đâm xuyên(*Schematic Diagram of Metal Suspension Systems*)





Ghi chú *(Note)*:
- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. *(Characteristics and methods were tested according to client's request).*
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. *(Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).*
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. *(This test report not be reproduced, except in full).*

VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM VẬT LIỆU HỮU CƠ & HÓA PHẨM XÂY DỰNG
VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM) - MINISTRY OF CONSTRUCTION (MOC)
CENTRE FOR ORGANIC MATERIALS &CONSTRUCTION CHEMICALS (COMCC)
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại (Tel): 024.38582912; Fax: 024.38581112; Website: http://vibm.vn/; E-mail: ttvlhc@gmail.com

B. Kết quả thử nghiệm đâm xuyên(*Test results penetration*)

Mẫu *(Samples)*	Mức YCKT theo ASTM C645-18, s	Thời gian đâm xuyên *(Penetration time), s*	Nhận xét *(Comment)*
M1	≤ 2,0	1,92	Đạt yêu cầu
M2		1,85	Đạt yêu cầu
M3		1,78	Đạt yêu cầu
M4		1,88	Đạt yêu cầu
M5		1,85	Đạt yêu cầu

- **Kết luận:** Khả năng đâm xuyên đinh vít của thanh Suprawall đứng 76 đạt yêu cầu theo ASTM C645-18 *(The ability to penetration the screws of the stud member Suprawall 76 meets the requirements of ASTM C645-18)*

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2023

Cán bộ phân tích *(Test By)*: **Thắng, Đức.....**

Viện Vật liệu xây dựng
VIBM

PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Nguyễn Văn Huynh

TT. VLHC&HPXD
COMCC

Trịnh Thị Hằng

Ghi chú *(Note)*:
- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. *(Characteristics and methods were tested according to client's request).*
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. *(Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).*
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. *(This test report not be reproduced, except in full).*